TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28/02/2022
"*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch

Ông Tạ Văn Đài

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 469/2021/TLST- HNGĐ ngày 05/7/2021 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trinh T, sinh năm 1994

Bị đơn: Anh Bùi Hoàng Minh Nh, sinh năm 1990

Cùng trú tại: Thôn T, ấp A, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(Chị T và anh Nh vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Trinh T trình bày:

Chị và anh Bùi Hoàng Minh Nh tự nguyện kết hôn vào năm 2015, được Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/3/2015.

Trong quá trình chung sống giữa chị và anh Nh phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có sự tin tưởng, tiếng nói chung trong cuộc sống vợ chồng. Từ đó hạnh phúc gia đình không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Hoàng Minh Nh.

Về con chung: Chị và anh Nh có 03 (ba) con chung là Bùi Hoàng Minh Kh1, sinh ngày 17/8/2015; Bùi Nguyễn Minh Kh2, sinh ngày 19/8/2016; Bùi Nguyễn Hà Ph, sinh ngày 06/9/2018. Ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả ba con chung, chị không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị cam kết chị và anh Nh không có nợ chung.

Bị đơn anh Bùi Hoàng Minh Nh vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự được bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Chị T và anh Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp. Trong quá trình chung sống chị T trình bày hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Nh không đến Tòa án làm việc, thể hiện anh Nh không có thiện chí hòa giải đoàn tụ với chị T. Do đó đủ cơ sở khẳng định hôn nhân giữa chị T và anh Nh đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị T, chị T được ly hôn với anh Nh. Về con chung: Chị T yêu cầu được nuôi dưỡng cả ba con chung: Bùi Hoàng Minh Kh1, sinh ngày 17/8/2015; Bùi Nguyễn Minh Kh2, sinh ngày 19/8/2016; Bùi Nguyễn Hà Ph, sinh ngày 06/9/2018. Hiện cả 03 (ba) con chung đều do chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giao cả 03 (ba) con chung cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu nên tạm thời anh Nh không cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: Không có. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Bùi Hoàng Minh Nh hiện đang cư trú tại xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn anh Bùi Hoàng Minh Nh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục quy định nhưng anh Nh vẫn vắng mặt; nguyên đơn chị Nguyễn Thị Trinh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh Nh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trinh T, anh Đinh Minh Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/3/2015 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nh nhưng anh Nh không đến Tòa án làm việc. Việc anh Nh không đến Tòa án làm việc là tự từ bỏ quyền của mình. Tòa án cũng không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho vợ chồng khi không có sự hợp tác của anh Nh, anh Nh không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ. Do đó đã đủ cơ sở khẳng định hôn nhân giữa chị T và anh Nh đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, chị T được ly hôn với anh Nh.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh Nh có 03 (ba) con chung là Bùi Hoàng Minh Kh1, sinh ngày 17/8/2015; Bùi Nguyễn Minh Kh2, sinh ngày 19/8/2016; Bùi Nguyễn Hà Ph, sinh ngày 06/9/2018. Xét thấy hiện ba con chung đều do chị T trực tiếp nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử giao cháu Kh1, cháu Kh2 và cháu Ph cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị T không yêu cầu nên tạm thời anh Nh không cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu giải quyết tài sản chung, trình bày không có nợ chung. Anh Nh vắng mặt không có ý kiến về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Trinh T.

1. Chị Nguyễn Thị Trinh T được ly hôn với anh Bùi Hoàng Minh Nh.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Hoàng Minh Kh1, sinh ngày 17/8/2015; cháu Bùi Nguyễn Minh Kh2, sinh ngày 19/8/2016; cháu Bùi Nguyễn Hà Ph, sinh ngày 06/9/2018 cho chị Nguyễn Thị Trinh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Tạm thời anh Bùi Hoàng Minh Nh không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh Bùi Hoàng Minh Nh.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trinh T phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007715 ngày 05/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị T đã nộp xong án phí.

6. Chị Nguyễn Thị Trinh T, anh Bùi Hoàng Minh Nh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (số ĐKKH 24, ngày 04/3/2015)
- VKSND H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Phát